

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI CHÂU
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 08/2018/HS-ST
Ngày: 29/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Lan

2. Ông Hà Văn Dậu

- Thư ký phiên tòa: Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải– Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình Toà án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/HSST ngày 12/3/2018 đối với bị cáo:

Hà Văn P, tên gọi khác: Không, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1995 tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm C, xã C, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn M, sinh năm 1976 và bà Hà Thị D, sinh năm 1976. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01/2018/HSST- LCDKNCT ngày 12/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Hà Văn T, sinh năm 1996; nơi cư trú: Xóm V, xã P, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

- Người làm chứng: Phạm Minh T, sinh năm 1980; nơi cư trú: Xóm X, xã X, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 24/12/2017, Hà Văn P đi bộ từ nhà mình ở Xóm C, xã C xuống xã X chơi. Khi đi qua địa phận Xóm V, xã Piềng Vế, P thấy nhà anh Hà Văn T có rạp đám cưới nhưng không có người, thấy cửa chính gian coi nói dưới gầm nhà sàn không khóa, P đi vào bên trong để xin nước uống. P thấy anh T đang nằm đắp chăn ngủ và thấy dây sạc điện thoại đang cắm vào ổ điện còn một đầu dây để trong chăn, nghĩ trong chăn có điện thoại nên P nảy sinh ý định trộm cắp. P lật chăn anh T đang đắp thấy có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 5S màu vàng đồng, được ốp một chiếc ốp màu đen viền vàng. P lén lút lấy chiếc điện thoại rồi cho vào túi quần và đi ra ngoài. P tháo thẻ sim ra khỏi điện thoại rồi vứt xuống lề đường, sau đó tiếp tục đi ra Xóm Khỏe. Khi đi đến địa phận xóm Bước, P đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến cửa hàng của anh Phạm Minh T tại Xóm X, xã X và nhờ anh T phá khóa chiếc điện thoại vừa trộm được. Anh T không đồng ý nên P bỏ đi. Đến ngày 25/12/2017 Hà Văn P được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu triệu tập đến để làm việc. Quá trình làm việc, P đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình và giao nộp điện thoại đã trộm cắp cho Cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02 ngày 25/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mai Châu kết luận giá trị tài sản Hà Văn P trộm cắp như sau: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPHONE 5S màu vàng đồng đã qua sử dụng có trị giá 2.650.000đồng; 01 (một) chiếc ốp lưng điện thoại màu đen viền vàng đã qua sử dụng có giá 10.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Hà Văn P trộm cắp là 2.660.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 10/CT-VKMC ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố Hà Văn P về tội trộm cắp tài sản theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn P từ 06 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Anh Hà Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề nghị HĐXX xét đến.

Về hình phạt bổ sung: Xét nghề nghiệp và điều kiện kinh tế của bị cáo tại biên bản xác minh ngày 01/01/2018 của Công an huyện Mai Châu, đề nghị không xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Hà Văn P tự bào chữa: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi: Hà Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình tại Cơ quan điều tra phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng đã được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa. Thể hiện ngày 24/12/2017, Hà Văn P đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Hà Văn T có tổng trị giá là 2.660.000 đồng. Căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 về xem xét các tình tiết có lợi cho bị cáo cần áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp. Hành vi nêu trên của Hà Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Hà Văn P là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Do vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được trả lại cho chủ sở hữu. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, nhận thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, tinh thần Nghị quyết số 01/2013/HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì có đủ căn cứ cho bị cáo Hà Văn P được hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung Qua điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo sống chung với gia đình, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hà Văn T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Hà Văn P phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn P phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h,i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- xử phạt bị cáo Hà Văn P 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/3/2018.

- Giao bị cáo Hà Văn P cho UBND xã Cùn Pheo, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Hà Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử P thẩm.

Nơi nhận:

- TAT;
- VKSND tỉnh HB;
- Trại giam CA tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Công an huyện MC;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- UBND xã C;
- Lưu HS;
- Lưu cấp án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Hồng Hưng

